

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 89 /2021/HSPT
Ngày: 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình
Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/TLPT-HS, ngày 6 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Văn G; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST, ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp PL, xã Phước V, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Thị Na ST; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp PL, xã Phước V, huyện CT, tỉnh Tây Ninh, (vắng mặt).

Ngoài ra những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/8/2020, Anh Nguyễn Văn M đến thăm phần đất trồng cỏ của mình giáp ranh đất của bị cáo Nguyễn Văn G (là cháu họ của anh M) tại ấp PL, xã Phước V, huyện CT. Tại đây, anh M thấy con gà của bị cáo G qua ăn cỏ trồng trên đất của mình nên anh M kêu bị cáo G ra nói chuyện thì xảy ra cự cãi với nhau. Anh M dùng tay phải tát vào mặt bị cáo G 02 cái. Tức giận, bị cáo G vào trong nhà lấy một cây rựa dài 40 cm, lưỡi bằng kim loại sắc, lúc này anh M nhặt một đoạn cây tầm vông khô dài 104 cm đứng ngoài đường, bị cáo G cầm rựa đi đến chỗ anh M đang đứng rồi dùng rựa chém một cái từ trên xuống thì anh M đưa tay phải lên đỡ nên trúng vào mặt ngoài ngón tay cái và trượt trúng vào đầu. Sau đó, được mọi người can ngăn và đưa anh M đến bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh chữa trị, xuất viện cùng ngày.

Kết luận giám định pháp y do thương tích gây nên hiện tại của anh M là 02%. Đến ngày 13/10/2020, anh M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình.

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản án sơ thẩm số 20/2021/HS-ST, ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/03/2021 bị cáo Nguyễn Văn G kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình; mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án ngày 26/3/2021 và bị cáo đã làm đơn kháng cáo ngày 29/3/2021, kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: bị cáo G và anh M là bà con dòng họ, G gọi anh M bằng cậu. Trong lúc cãi nhau, bị anh M tát vào mặt, bị cáo G đã dùng rựa chém vào vùng đầu và tay của anh M gây thương tích 02%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm; nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo G, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, không nặng. Hơn nữa, bị cáo có hành vi côn đồ, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không được hưởng án treo. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo G phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện CT;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện CT;
- CCTHADS huyện CT;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh